

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI

Số: 57/2007/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 179/2004/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và bãi bỏ Quyết định số 1378/2003/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng các Vụ; Cục trưởng các Cục: Đường bộ Việt Nam, Đăng kiểm Việt Nam; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH

Về kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nhập khẩu và động cơ nhập khẩu sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy

(ban hành kèm theo Quyết định số 57/2007/QĐ-BGTVT ngày 21 tháng 11 năm 2007)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

- Quy định này quy định việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy nguyên chiếc nhập khẩu (sau đây được gọi tắt là xe) và động cơ nguyên chiếc nhập khẩu (sau đây được gọi tắt là động cơ) sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy;
- Quy định này áp dụng đối với Cơ quan kiểm tra chất lượng, Cơ sở thử nghiệm, Cơ sở nhập khẩu xe và động cơ sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe.
- Quy định này không áp dụng đối với các xe và động cơ:
 - Của quân đội, công an sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh;
 - Tạm nhập tái xuất.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- Cơ quan kiểm tra chất lượng: Cục Đăng kiểm Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải là Cơ quan kiểm tra nhà nước chuyên ngành về chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe mô tô, xe gắn máy (dưới đây viết tắt là Cơ quan KTCL) chịu trách nhiệm tổ chức, tiến hành việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho các đối tượng sản phẩm nêu trong Quy định này.
- Cơ sở thử nghiệm: Là đơn vị ở trong nước, nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực thử nghiệm được Cơ quan KTCL đánh giá, công nhận và cho phép tiến hành thử nghiệm mẫu kiểm tra.
- Cơ sở nhập khẩu: là tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc nước ngoài nhập khẩu xe và động cơ sử dụng để sản xuất, lắp ráp xe mô tô, xe gắn máy.

Chương II

TRÌNH TỰ VÀ NỘI DUNG KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Điều 3. Hồ sơ kiểm tra

Cơ sở nhập khẩu có trách nhiệm lập 01 bộ hồ sơ kiểm tra gửi đến Cơ quan KTCL.

1. Đối với xe

- a) Bản đăng ký kiểm tra chất lượng xe nhập khẩu trong đó có ghi rõ số khung, số động cơ và năm sản xuất;
- b) Bản sao tờ khai hàng hóa nhập khẩu;
- c) Tài liệu giới thiệu tính năng kỹ thuật của nhà sản xuất đối với loại xe nhập khẩu, trong đó thể hiện các thông số chủ yếu: Các thông số về kích thước, trọng lượng, số người cho phép chở, tốc độ lớn nhất, kiểu truyền động, ký hiệu lốp và các thông số kỹ thuật cơ bản của động cơ: Mô men lớn nhất, công suất lớn nhất ứng với tốc độ quay của động cơ, đường kính xi lanh, hành trình piston, dung tích xi lanh, loại nhiên liệu sử dụng, loại ly hợp; Tài liệu liên quan tới khí thải theo quy định hiện hành;
- d) Bản khai các thông số, tính năng kỹ thuật của xe (chỉ áp dụng trong trường hợp tài liệu giới thiệu tính năng kỹ thuật quy định tại điểm c khoản này chưa thể hiện đủ các thông số kỹ thuật theo quy định).

2. Đối với động cơ

- a) Bản đăng ký kiểm tra chất lượng động cơ nhập khẩu trong đó có ghi rõ số động cơ và năm sản xuất;
- b) Bản sao tờ khai hàng hóa nhập khẩu;
- c) Tài liệu giới thiệu tính năng kỹ thuật của nhà sản xuất đối với động cơ nhập khẩu, trong đó thể hiện được một số thông số chủ yếu: Mô men lớn nhất, công suất lớn nhất ứng với tốc độ quay của động cơ, đường kính xi lanh, hành trình piston, dung tích xi lanh, loại nhiên liệu sử dụng, loại ly hợp, tỷ số truyền của hộp số;
- d) Bản khai các thông số, tính năng kỹ thuật của động cơ (chỉ áp dụng trong trường hợp tài liệu giới thiệu tính năng kỹ thuật quy định tại điểm c khoản này chưa thể hiện đủ các thông số kỹ thuật theo quy định).

3. Đối với kiểu loại xe hoặc động cơ đã được Cơ quan KTCL kiểm tra và cấp chứng nhận chất lượng thì không cần các tài liệu kỹ thuật quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 2 của Điều này.

Điều 4. Phương thức, nội dung kiểm tra